



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

CÔNG TY CP VIỄN THÔNG ĐIỆN TỬ VINACAP

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2021

Số : 01/21 / NQ - ĐHĐCĐ

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

(Thông qua “Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 & kế hoạch năm 2021”)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG ĐIỆN TỬ VINACAP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26-11-2014, có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cáp và Vật liệu Mạng ngày 23/7/2007 nay là Công ty CP viễn thông Điện tử VINACAP, được ĐHĐCĐ sửa đổi lần 2 ngày 19/07/2013 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 sửa đổi lần 3 ngày 20/05/2016 theo Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/21/BB-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Viễn thông Điện tử VINACAP;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua “Báo cáo hoạt động năm 2020 & định hướng năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc công ty”
- Điều 2.** Thông qua “Báo cáo hoạt động năm 2020 & định hướng năm 2021 của HĐQT Công ty”.
- Điều 3.** Thông qua “Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020”.
- Điều 4.** Thông qua “Báo cáo tài chính năm 2020” đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC”.
- Điều 5.** Thông qua “Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và thực hiện phân phối lợi nhuận, Trích các Quỹ, chia cổ tức và chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 theo biên bản họp ĐHĐCĐ năm 2021 số 01/21 / BB – ĐHĐCĐ ngày 13/04/2021”.
- Điều 6.** Thông qua “ Kế hoạch sản xuất kinh doanh; kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS; Kế hoạch đầu tư;”

6.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		
			Kế hoạch	Thực hiện	% +/-
1	Doanh thu	800.7	652.15	668.81	103%
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	8.59	11.55	9.57	83%
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	5.92	9.24	7.55	82%
4	Vốn điều lệ bình quân	156	156	156	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	3.8%/VĐL	5%/VĐL	4,25%/VĐL	85%
6	Thù lao HĐQT, BKS	0.125	0.241	0.166	69%
7	Trích lập các quỹ			0,755	
	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 10%			0,755	

(Theo tài liệu Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020)

6.2. Thực hiện phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và chi trả thù lao HĐQT-BKS 2020:

Theo biên bản họp ĐHCĐ năm 2021 số 01/ 21 / BB – ĐHCĐ ngày 13/04/2021: Căn cứ theo BCTC đã kiểm toán, kết quả SXKD năm 2020: Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 7.554.327.434 đồng, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết 2020: 7.633.334.204 đồng. ĐHCĐ thông qua:

- Phân phối lợi nhuận như sau:

+ Trích lập các quỹ	: 755.432.743 đồng
+ Thù lao HĐQT & BKS	: 166.000.000 đồng
+ Trả cổ tức 4,25%/VĐL:	: 6.630.000.000 đồng

Số chênh lệch với trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận theo số liệu kiểm toán tạm trích, sau khi được ĐHCĐ thông qua sẽ được điều chỉnh vào hạch toán và kiểm toán 6 tháng đầu năm 2021.

Điều 7. Thông qua: Kế hoạch sản xuất kinh doanh; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Ghi chú
Doanh thu	668.81	709	Tăng 6%

Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Ghi chú
Lợi nhuận sau thuế	7.55	9.36	Tăng 24%
Vốn điều lệ	156	156	Không điều chỉnh
LNST/VCSH	4,28%	5,72%	Tăng 34%
Bổ sung thu quản lý theo đề xuất của Đại diện vốn VNPT			
Công ty đạt vượt KH LN mục tiêu thì trích thưởng cho CBCNV Công ty 15% của Lợi nhuận vượt so với KH LN mục tiêu			
Cổ tức bình quân	4,25%/VĐL	5%/VĐL	Sau khi đã trích nộp đủ các quỹ theo quy định
Quỹ tiền lương/Thù lao HĐQT và BKS		<p>Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021 chi tiết như sau:</p> <p>(1) – Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu LNST năm 2021 thì thù lao bằng 3% LNST (sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định);</p> <p>(2) – Trường hợp LNST thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 1% LNST vượt so với kế hoạch thì thù lao được tăng tối đa 2% thù lao theo mức hoàn thành kế hoạch. Tổng quỹ thù lao thực hiện của HĐQT và BKS tối đa không quá 20% mức tiền lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách năm 2021 (bao gồm TV chuyên trách HĐQT, Ban TGD, KTT, TV BKS chuyên trách);</p> <p>(3) - Trường hợp LNST thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 1% LNST giảm so với kế hoạch thì giảm 1% so với mức thù lao hoàn thành kế hoạch.</p> <p>(4) - Trong trường hợp lỗ không thực hiện chi trả thù lao.</p>	

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán lớn, có uy tín để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2021.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.

Điều 10. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn và có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 04 năm 2021.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



NGUYỄN ĐÌNH HIẾU

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



NGÔ HOÀNG PHƯƠNG